

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ, CÁC THÔNG TIN ĐĂNG TẢI TRÊN WEBSITE CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG TRƯỚC KHI THAM DỰ ĐẤU GIÁ. NHÀ ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM NGHIÊN CỨU BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY; ĐỒNG THỜI TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

(Theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

Địa chỉ: Số 386, đường Xương Giang, Phường Ngô Quyền,
TP. Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: (0204) 3855 757 Fax: (0204) 3554 717

Website: www.bacgiangwsc.com.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ



HANOI STOCK EXCHANGE
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax: (84-24) 3934 7818

Website: www.hnx.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



*Nơi dịch vụ
làm nên bản sắc*

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG
GIA**

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà
Trung, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 3944 6666 Fax: 024 3944 8071

Website: www.irs.com.vn

Hà Nội, tháng 12/2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ, CÁC THÔNG TIN ĐĂNG TẢI TRÊN WEBSITE CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG TRƯỚC KHI THAM DỰ ĐẤU GIÁ. NHÀ ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM NGHIÊN CỨU BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY; ĐỒNG THỜI TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

(Theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

Địa chỉ: Số 386, đường Xương Giang, Phường Ngô Quyền,
TP. Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: (0204) 3855 757 Fax: (0204) 3554 717

Website: www.bacgiangwsc.com.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax: (84-24) 3934 7818

Website: www.hnx.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà
Trung, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 3944 6666 Fax: 024 3944 8071

Website: www.irs.com.vn

Hà Nội, tháng 12/2019

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2400126106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 14/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 20/11/2015)

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hiện chuyển nhượng vốn theo Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018;

Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang.

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang
 - Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
 - Giá khởi điểm : 19.071 đồng/ cổ phần
- Trong trường hợp giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu BGW trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán đấu giá chuyển nhượng vốn cao hơn giá khởi điểm đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt thì giá khởi điểm đấu giá là giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu BGW trên HNX.
- Tổng số lượng cổ phiếu : 6.326.897 cổ phần thực hiện chuyển nhượng
 - Tổng giá trị chuyển nhượng : 63.268.970.000 đồng
(Theo mệnh giá)
 - Nguyên tắc chuyển nhượng vốn: Theo Khoản 15 Điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.
 - Phương thức chuyển nhượng vốn: Theo Khoản 16 Điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP, bổ sung Điều 38a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ : Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại : (024) 3.944.6666

Fax : (024) 3.944.8071

Website : www.irs.com.vn

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:	4
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn	4
3. Tổ chức tư vấn	4
II. CÁC KHÁI NIỆM	4
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG..	5
1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	5
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	5
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần chuyển nhượng vốn/tổng số lượng cổ phần đang lưu hành.....	5
4. Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng vốn/ số lượng cổ phần đang sở hữu.....	5
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
2. Quá trình tăng vốn điều lệ.....	7
3. Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	7
4. Cơ cấu cổ đông Công ty	11
5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	12
6. Tình hình tài chính:.....	14
7. Tình hình tài sản:	16
8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	17
9. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.....	18
10. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty.....	19
11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	22
12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn.....	22
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	22
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	27
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	28
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	28
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn	28
3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần	28
4. Tổ chức tư vấn xây dựng Phương án chuyển nhượng vốn và Hồ sơ công bố thông tin:....	28
5. Tổ chức thẩm định giá	28
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	29
IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	29

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Hương Xuân Công**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang, Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang

(Theo Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

Người đại diện: **Ông Trần Đăng Điều**

Chức vụ: Giám đốc Công ty

(Theo Giấy ủy quyền số 419/QĐ-NSBG ngày 07/11/2019 của Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Hoàng Văn Bộ**

Chức vụ: Giám đốc Khối Tư vấn Tài chính doanh nghiệp

(Theo Giấy Ủy quyền số 01/2018/GUQ-IRS ngày 05/04/2018 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán đấu giá do Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Nước sạch Bắc Giang cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Cổ phần: là vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau;
- Cổ phiếu: là chứng chỉ do Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Cổ đông: là tổ chức, cá nhân sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang;
- Cổ tức: là số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang để trả cho các cổ đông;
- IRS: là tên viết tắt của Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia;
- HNX: là tên viết tắt của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- BGW: là tên viết tắt của Công ty cổ phần Nước Sạch Bắc Giang;
- UBND: là Ủy ban nhân dân;
- ĐHĐCĐ: là Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT: là Hội đồng quản trị;
- ĐKKD: là đăng ký kinh doanh;
- CMND: là Chứng minh nhân dân;
- CTCP: là Công ty cổ phần;
- CNQSDĐ: Chứng nhận quyền sử dụng đất
- QĐ: Quyết định
- Công ty: là Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang;
- VDL: là Vốn điều lệ.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Địa chỉ : Số 82 Hùng Vương, P. Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
- Điện thoại : (0204) 3829 003
- Fax : (0204) 3855 012
- Website : www.bacgiang.gov.vn

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang là cổ đông lớn nắm giữ 15.583.146 cổ phần, chiếm 85,86% trong tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần chuyển nhượng vốn/tổng số lượng cổ phần đang lưu hành

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng : 6.326.897 cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành : 18.149.446 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần chuyển nhượng/tổng số lượng cổ phần đang lưu hành : 34,86%

4. Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng vốn/ số lượng cổ phần đang sở hữu

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang
- Cổ đông chuyển nhượng vốn : Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang
- Số lượng cổ phần sở hữu : 15.583.146 cổ phần

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Số lượng cổ phần đăng ký chuyển nhượng : 6.326.897 cổ phần
- Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng vốn/ cổ phần : 40,60%
đang sở hữu

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

✦ Một số thông tin cơ bản về Công ty:

- Tên tiếng Việt : Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang
- Tên tiếng Anh : Bac Giang Clean Water Joint Stock Company
- Trụ sở chính : Số 386, đường Xương Giang, Phường Ngô Quyền, TP.Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang
- Điện thoại : (0204) 3855 757
- Fax : (0204) 3554 717
- Website : www.bacgiangwsc.com.vn
- Logo :



- Người đại diện : Ông Hương Xuân Công – Chủ tịch HĐQT Công ty theo pháp luật
- Mã chứng khoán : BGW (Sàn giao dịch UPCOM)
- Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 2400126106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 14/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 20/11/2015
- Vốn điều lệ theo Giấy ĐKDN : 181.494.460.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tám mươi một tỷ bốn trăm chín mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng)
- Vốn điều lệ thực góp : 181.494.460.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tám mươi một tỷ bốn trăm chín mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng)

✦ Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Sản xuất và kinh doanh nước sạch;
- Xây dựng các công trình cấp thoát nước, đường dây và trạm biến áp, công trình dân dụng, công nghiệp, xây dựng công trình giao thông, san lấp mặt bằng và các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Tư vấn lập dự án, thiết kế, thẩm định và giám sát thi công công trình cấp thoát nước;
- Kinh doanh vật tư, thiết bị ngành cấp thoát nước.

✦ Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang tiền thân là Đội Xây dựng công trình 76 thuộc Công trình Xây dựng tỉnh Hà Bắc, được thành lập ngày 18/10/1976.

Năm 1978, UBND tỉnh Hà Bắc thành lập Xí nghiệp Điện nước Hà Bắc trên cơ sở

tách hoạt động độc lập của Đội Xây dựng công trình 76;

Năm 1993, Xí nghiệp Điện nước Hà Bắc được chuyển đổi từ thành Công ty Cấp thoát nước Hà Bắc;

Năm 1997, Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang thành lập trên cơ sở chia tách theo tỉnh;

Năm 2005, Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang chuyển mô hình hoạt động thành Công ty TNHH MTV và đổi tên thành Công TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang theo Quyết định số 990/QĐ-CT ngày 03/06/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.

Năm 2014, Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang thành lập thêm Xí nghiệp cấp nước Đồi Ngô, huyện Lục Nam.

Năm 2015, Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang chuyển mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Nước Sạch Bắc Giang theo Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 24/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang. Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2400126106, cấp lần đầu ngày 14/06/2005, cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 20/11/2015 dưới hình thức công ty cổ phần với mức vốn điều lệ là 181.494.460.000 đồng

Ngày 09/03/2017, Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang chính thức trở thành Công ty đại chúng theo Công văn số 1217/UBCK-GSĐC của Ủy ban chứng khoán nhà nước. Ngày 08/06/2017, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 115/2017/GCNCP-VSD do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp, mã chứng khoán BGW, tổng số lượng chứng khoán đăng ký là 18.149.446 cổ phần. Đến ngày 31/10/2017, Cổ phiếu Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang chính thức được giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán chưa niêm yết (UPCOM) tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

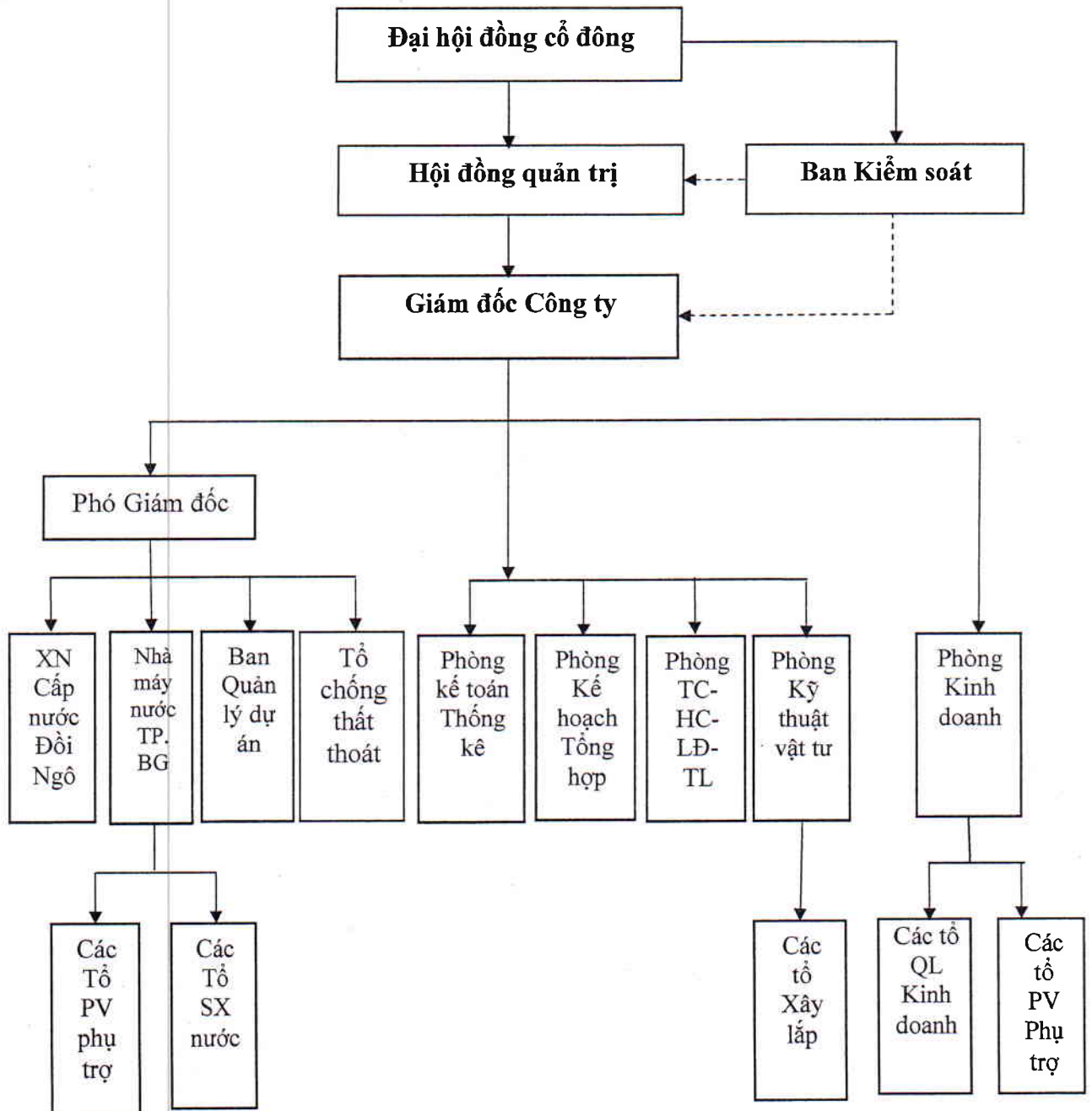
2. Quá trình tăng vốn điều lệ

Kể từ thời điểm chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty cổ phần nước sạch Bắc Giang chưa thực hiện tăng vốn điều lệ dưới bất kỳ hình thức nào.

3. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của công ty tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần.

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang



(Nguồn: Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang)

Để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã tổ chức bộ máy chức năng nhiệm vụ và có trách nhiệm quyền hạn cụ thể như sau:

✦ **Đại hội đồng cổ đông**

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu Hội đồng Quản trị của Công ty và Ban kiểm soát Công ty.

✦ **Hội đồng quản trị**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

quyền của Đại hội đồng cổ đông, Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty quy định.

✦ Ban kiểm soát

Thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.

✦ Giám đốc điều hành

Là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

✦ Phó giám đốc

Phó giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc Công ty, thực hiện các công việc do Giám đốc phân công, ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty và pháp luật về các lĩnh vực được phân công, ủy quyền. Khi Giám đốc Công ty đi vắng sẽ ủy quyền cho Phó Giám đốc để điều hành hoạt động chung của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch đã xác định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐQT và Giám đốc về những quyết định của mình trong thời gian Giám đốc vắng mặt.

✦ Phòng Tổ chức - Hành chính – Lao động – Tiền lương

Tham mưu giúp Chủ tịch HĐQT và Giám đốc công ty về tổ chức bộ máy công ty, bố trí sắp xếp nhân sự phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; Quản lý hành chính của doanh nghiệp, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn của Công ty; Quản lý lực lượng lao động, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động trong công ty; Xây dựng và thực hiện chế độ tiền lương và các thu nhập khác trong Công ty, xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn nhân viên.

✦ Phòng Kế hoạch – Tổng hợp

Tham mưu giúp Chủ tịch HĐQT và Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn của Công ty; Tổ chức thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện nội quy, quy chế của toàn Công ty.

✦ Phòng Kế toán – Thống kê

Tham mưu giúp Chủ tịch HĐQT và Giám đốc thực hiện các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, kế toán; Lập báo cáo tài chính, quản lý thu chi tài chính, quản lý tài sản, vật tư của Công ty; Tham mưu cho Giám đốc về quản lý và sử dụng vốn, tài sản trong quá trình sản xuất kinh doanh có hiệu quả, Quản lý và phân phối các quỹ theo quy định của Nhà nước.

✦ Phòng Kỹ thuật – Vật tư

Tham mưu giúp Chủ tịch HĐQT và Giám đốc xây dựng quy trình, quy phạm kỹ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

thuật áp dụng vào sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao; Quản lý hệ thống cấp nước, máy móc, thiết bị, phối hợp với Nhà máy bảo dưỡng, sửa chữa theo kế hoạch, định kỳ; Quản lý kỹ thuật các công trình xây lắp theo Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định khác của Nhà nước; Cung cấp vật tư cho Nhà máy và công trường; Quản lý các đội xây lắp, tổ thi công.

✚ **Phòng Kinh doanh**

Quản lý toàn bộ mạng lưới cấp nước đảm bảo hoạt động an toàn hiệu quả; Quản lý khách hàng, tổ chức kinh doanh nước máy đạt hiệu quả.

✚ **Ban quản lý dự án**

Quản lý dự án do Công ty làm chủ đầu tư theo luật Xây dựng; Thực hiện công tác đầu tư xây dựng Dự án theo quy định của Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các văn bản dưới luật và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Dự án theo pháp luật.

✚ **Nhà máy nước thành phố Bắc Giang**

Tổ chức sản xuất nước đảm bảo tiêu chuẩn nước sạch phục vụ đầy đủ cho khách hàng; Bảo dưỡng sửa chữa thiết bị hệ thống dây truyền sản xuất nước sạch và đồng hồ theo đúng quy trình nhà chế tạo; Gia công cơ khí phục vụ công ty; Kiểm định, sửa chữa đồng hồ, kẹp trì theo đề nghị của phòng Kinh doanh; Nâng chuyển đồng hồ theo tuyến và đơn lẻ; Kiểm định đồng hồ trên toàn bộ mạng cấp nước theo pháp lệnh đo lường Nhà nước; Sửa chữa, bảo dưỡng các van mạng.

✚ **Xí nghiệp Cấp nước Đồi Ngô**

Quản lý vận hành và khai thác toàn bộ hệ thống xử lý và cung cấp nước tại thị trấn Đồi Ngô – huyện Lục Nam

✚ **Các tổ SX nước**

Đảm bảo tiêu chuẩn nước sạch phục vụ đầy đủ cho khách hàng; vận hành đúng quy trình công nghệ sản xuất, tổ chức hoạt động theo ca, giao ca đầy đủ và chính xác; vận hành thiết bị máy móc an toàn, phòng chống cháy, nổ.

✚ **Các tổ phục vụ phụ trợ**

Sửa chữa đường ống dịch vụ;

Sửa chữa, bảo dưỡng và xây hồ van trong đường ống cấp nước dịch vụ, vận hành các van truyền dẫn các đường phân phối (*từ Ø75 trở xuống*) định kỳ 3 tháng/ lần để đảm bảo van hoạt động ổn định;

Phân công người kiểm tra giám sát chất lượng kỹ thuật thi công khi có lắp đặt mới, sửa chữa, nâng cấp, bảo dưỡng, luân chuyển, thay thế đồng hồ và sửa chữa các đường ống cấp nước dịch vụ. Đồng thời nghiệm thu chất lượng có biên bản bàn giao kèm theo;

Quản lý kho hóa chất, vật tư dự phòng phục vụ cho sản xuất;

Kết hợp cùng chính quyền địa phương bảo vệ nhà máy.

✚ **Các tổ xây lắp**

Tổ chức các công việc do Công ty khoán nhân công cho tổ thực hiện: Lắp đặt bổ sung đồng hồ; Lắp đặt mới, thay thế, sửa chữa các tuyến ống cấp nước; Thi công các công việc khác do Công ty giao; Thi công các công việc do Đội xây lắp giao.

✚ **Các tổ quản lý kinh doanh**

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Quản lý vận hành mạng lưới cấp nước thuộc địa bàn mình quản lý (đường ống, van, cứu hỏa, đồng hồ...) và chống thất thoát, thất thu.

Tiếp thị phát triển khách hàng, hướng dẫn và làm thủ tục tiền lắp đặt cho khách hàng. Khảo sát cụ thể khi khách hàng có nhu cầu lắp đặt đồng hồ đã được duyệt.

Phát hành hóa đơn nước, hàng tháng cùng phòng Kế toán Thống kê quyết toán hàng tháng số lượng hóa đơn nhận và số tiền đã nộp.

Sửa chữa đường ống dịch vụ từ D15 đến ống D63. Phải có mặt tại hiện trường để phối hợp kịp thời với các bộ phận khác trong suốt thời gian sửa chữa bảo dưỡng để khắc phục sự cố.

Lắp đặt đồng hồ bổ sung, thi công cải tạo hệ thống đường ống, nâng chuyển đồng hồ và được thanh toán kinh phí theo quy định của Công ty.

Các tổ quản lý phối hợp với tổ đồng hồ thuộc Nhà máy nước trong công tác kiểm định đồng hồ trên các tuyến theo kế hoạch đã được Công ty phê duyệt.

Phối hợp với chính quyền địa phương, tuyên truyền vận động nhân dân cùng có ý thức trách nhiệm bảo vệ mạng lưới cấp nước, đồng hồ....

✚ **Tổ chống thất thoát**

Phối hợp với phòng Kỹ thuật – vật tư, phòng Kinh doanh đánh giá chất lượng đường ống từng khu vực.

Tổ chức dò tìm và xử lý chống thất thoát các vị trí rò rỉ trên hệ thống cấp nước, kiểm soát tỷ lệ thất thoát trên mạng truyền dẫn. Thực hiện các công việc khác do công ty phân công.

4. Cơ cấu cổ đông Công ty

✚ **Cơ cấu cổ đông tính tới thời điểm 15/05/2019**

Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 15/05/2019

STT	Tên cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	274	18.149.446	100%
-	Tổ chức: UBND tỉnh Bắc Giang	01	15.583.146	85,86%
-	Cá nhân	273	2.566.300	14,14%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	-
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	-
Tổng cộng		274	18.149.446	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang tại thời điểm 15/5/2019)

✚ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên Vốn điều lệ Công ty**

Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên VDL tại thời điểm 15/05/2019

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	Số 82, Hùng Vương, P. Hoàng Văn Thụ, TP. Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang	15.583.146	85,86%
	Tổng cộng		15.583.146	85,86%

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang tại thời điểm 15/5/2019)

5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

5.1. Sản phẩm, dịch vụ chính

Sản xuất và kinh doanh nước sạch trên địa bàn thành phố Bắc Giang và huyện Lục Nam là hoạt động kinh doanh then chốt của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang. Bên cạnh đó, Công ty còn hoạt động trong lĩnh vực xây lắp các công trình cấp thoát nước, đường dây và trạm biể áp, công trình dân dụng.

5.2. Cơ cấu doanh thu

Bảng số 3: Cơ cấu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2017, 2018 và 6 tháng đầu năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
		Giá trị (đồng)	%/ DT	Giá trị (đồng)	%/ DT	Giá trị (đồng)	%/ DT
1	Doanh thu từ bán nước sạch thành phố Bắc Giang	102.936.732.108	90,76	109.486.314.451	89,48	56.834.315.932	88,19
2	Doanh thu nước sạch xí nghiệp cấp nước Lục Nam	2.243.183.526	1,98	2.533.117.596	2,07	1.354.088.536	2,10
3	Doanh thu xây lắp	8.234.881.823	7,26	10.334.545.465	8,45	6.254.545.462	9,71
Tổng cộng		113.414.797.457	100,00	122.353.977.512	100,00	64.442.949.930	100,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang)

5.3. Chi phí sản xuất kinh doanh

Bảng số 4: Tỷ trọng chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017, 2018 và 6 tháng đầu năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
		Giá trị (đồng)	%/ DTT	Giá trị (đồng)	%/ DTT	Giá trị (đồng)	%/ DTT
1	Giá vốn	66.470.946.999	58,64	74.752.914.694	61,15	42.927.535.245	66,62

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

	hàng bán						
2	Chi phí tài chính	-	-	1.076.864.387	0,88	-	-
3	Chi phí bán hàng	29.488.894.172	26,01	30.969.532.115	25,34	15.677.022.915	24,33
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.385.278.670	13,57	13.752.202.115	11,25	6.153.277.482	9,55
5	Chi phí khác	7.860.514	0,01	-	-	34.366.500	0,05
Tổng chi phí		111.352.980.355	98,23	120.551.513.311	98,62	64.792.202.142	100,55
Doanh thu thuần		113.356.598.247	100,00	122.236.092.728	100,00	64.438.697.607	100,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang)

5.4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Bảng số 5: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2017 (đồng)	Năm 2018 (đồng)	% tăng giảm	Lũy kế đến Quý II/2019
Tổng giá trị tài sản (đồng)	219.929.916.918	215.489.048.562	(2,02)	211.607.369.419
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (đồng)	113.356.598.247	122.236.092.728	7,83	64.438.697.607
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (đồng)	6.048.617.175	7.199.787.106	19,03	2.130.478.388
Lợi nhuận khác (đồng)	1.352.394.244	845.365.695	(37,49)	423.938.392
Lợi nhuận trước thuế (đồng)	7.401.011.419	8.045.152.801	8,70	2.554.416.780
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	5.830.107.032	6.229.466.128	6,85	2.030.333.424
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	53,86	64,97	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của CTCP Nước sạch Bắc Giang)

✚ **Vấn đề cần nhấn mạnh trên BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang do Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) ban hành:**

“Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh V.10 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính, trong đó mô tả như sau: Dự án nhà máy nước số 2 đơn vị đang là chủ đầu tư đã dừng triển khai theo thông báo số 120-TB/TU của tỉnh ủy Bắc Giang ngày 25 tháng 11 năm 2016 để đầu tư vào dự án Nhà máy nước sạch DNP – Bắc Giang của Công ty cổ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

phần Nhựa Đồng Nai. Hiện tại toàn bộ chi phí đầu tư thực hiện Dự án xây dựng nhà máy nước số 2 Thành phố Bắc Giang đã phát sinh với số tiền là 12.002.822.443 đồng. Toàn bộ chi phí đầu tư thực hiện Dự án xây dựng nhà máy nước số 2 Thành phố Bắc Giang đã phát sinh này sẽ được tập hợp và giải quyết khi Dự án được quyết toán. Theo thông báo kết luận của Ban Thường vụ tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án Nhà máy nước sạch DNP-Bắc Giang số 120-TB/TU ngày 25/11/2016: Nhất trí chủ trương đầu tư dự án Nhà máy nước sạch DNP-Bắc Giang của Công ty CP Nhựa Đồng Nai, dừng triển khai và không vay vốn ADB thực hiện dự án Nhà máy nước số 2 thành phố Bắc Giang do Công ty CP Nước sạch Bắc Giang làm chủ đầu tư, theo đề xuất của Chủ tịch UBND tỉnh tại Tờ trình số 3686/TTr-UBND ngày 18/11/2016, Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính làm trung gian, phối hợp chặt chẽ với Công ty CP Nước sạch Bắc Giang và Công ty CP Nhựa Đồng Nai trong quá trình Công ty CP Nhựa Đồng Nai tham gia mua cổ phần làm cổ đông chiến lược của Công ty CP Nước sạch Bắc Giang cũng như giải quyết các chi phí đã phát sinh cho dự án Nhà máy nước số 2 thành phố Bắc Giang vay vốn ADB theo quy định.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này”.

6. Tình hình tài chính:

6.1. Trích lập các quỹ theo luật định

Việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do ĐHĐCĐ quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành, tình hình thực tế của Công ty

6.2. Công nợ phải thu:

Bảng số 6: Tình hình công nợ phải thu của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	5.706.722.875	6.825.548.114	9.288.303.567
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	748.595.834	771.238.736	1.005.922.027
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.690.536.430	2.794.100.000	3.573.750.000
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	-
4	Phải thu ngắn hạn khác	1.267.590.611	3.260.209.378	4.708.631.540
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
TỔNG CỘNG		5.706.722.875	6.825.548.114	9.288.303.567

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của CTCP Nước sạch Bắc Giang)

6.3. Công nợ phải trả:

Bảng số 7: Tình hình công nợ phải trả của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
I	Nợ ngắn hạn	23.441.442.894	29.055.818.832	27.190.814.114
1	Phải trả người bán ngắn hạn	428.424.178	249.884.000	435.144.500
2	Người mua trả tiền trước	30.000.000	1.455.400.000	703.400.000

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

	ngắn hạn			
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.705.688.751	1.841.622.899	1.060.650.004
4	Phải trả người lao động	8.410.505.000	10.103.269.000	7.377.371.000
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	10.088.987.000	12.115.406.372	14.666.224.250
6	Phải trả ngắn hạn khác	285.910.770	291.846.326	344.119.125
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.491.927.195	2.998.390.235	2.603.905.235
II	Nợ dài hạn	10.775.924.160	-	-
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	10.775.924.160	-	-
TỔNG CỘNG		34.217.367.054	29.055.818.832	27.190.814.114

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của CTCP Nước sạch Bắc Giang)

6.4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Bảng số 8: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
1	Thuế GTGT đầu ra	82.051.000	-	-
2	Thuế TNDN	939.813.788	1.132.511.560	267.328.697
3	Thuế TNCN	81.401.350	72.755.778	13.074.945
4	Thuế tài nguyên	25.838.438	21.920.599	21.378.510
5	Phí nước thải sinh hoạt	576.584.175	614.434.962	758.867.852
6	Phí môi trường	-	-	-
7	Thuế khác	-	-	-
	Tổng cộng	1.705.688.751	1.841.622.899	1.060.650.004

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của CTCP Nước sạch Bắc Giang)

6.5. Đầu tư tài chính ngắn hạn

Bảng số 9: Tình hình đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
I	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	33.122.588.143	74.636.316.951	72.478.377.004
1	Tiền gửi có kỳ hạn ngân hàng Techcombank	21.122.588.143	33.489.783.561	34.006.706.438
2	Tiền gửi có kỳ hạn ngân hàng Agribank		25.000.000.000	22.000.000.000
3	Tiền gửi có kỳ hạn ngân hàng Vietcombank	12.000.000.000	16.146.533.390	16.471.670.566
	Tổng cộng	33.122.588.143	74.636.316.951	72.478.377.004

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của CTCP

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nước sạch Bắc Giang)

6.6. Đầu tư tài chính dài hạn

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn đến thời điểm 31/12/2017, 31/12/2018 và 30/6/2019.

7. Tình hình tài sản:

Bảng số 10: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 30/6/2019

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
I. Tài sản cố định hữu hình	257.265.597.170	79.734.530.208	30,99
1. Nhà cửa, vật kiến trúc	65.553.587.101	25.394.773.720	39,74
2. Máy móc, thiết bị	55.187.329.817	16.058.695.195	29,10
3. Phương tiện vận tải	136.484.442.252	38.281.061.293	28,05
4. Tài sản cố định khác	40.238.000	-	-
II. Tài sản cố định vô hình	579.777.977	-	-
1. Quyền sử dụng đất	519.777.977	-	-
2. Phần mềm tính hóa đơn nước	60.000.000	-	-
Tổng cộng	257.845.375.147	79.734.530.208	30,92

(Nguồn: BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của CTCP Nước sạch Bắc Giang)

Bảng số 11: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chi tiết	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
1	Dự án nhà máy nước số 2	12.046.406.263	12.002.822.443	12.002.822.443
2	Công trình cấp nước Công ty Khải Thừa Lục Nam	-	467.649.374	-
3	Công trình tuyến ống D200 xã Hương Gián, Yên Dũng, Bắc Giang	-	607.237.559	-
4	Công trình tuyến ống D200 dọc đường tỉnh lộ 299, Tân Dân, Yên Dũng, Bắc Giang	-	526.845.288	-
5	Công trình Tuyến ống cấp nước D300 đường trục chính 4 – TP. Bắc Giang			466.207.272
6	Công trình mạng lưới cấp nước thôn Gáo, xã Hương Gián			263.905.183
7	Công trình tuyến ống cấp nước phân phối thôn Áng +			217.853.188

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

	thôn Chanh xã Hương Gián			
8	Công trình Tuyến ống cấp nước thôn Tây, xã Hương Gián			264.923.416
9	Công trình mạng lưới cấp nước thôn Kép, xã Hương Gián			197.412.807
10	Công trình mạng lưới cấp nước thôn Riều, xã Đinh Trì			572.411.690
11	Công trình mạng lưới cấp nước thôn Cốc, xã Đinh Trì			44.979.717
12	Công trình mạng lưới cấp nước thôn Lò, xã Tân Mỹ			112.881.076
13	Công trình mạng lưới cấp nước thôn Đông, xã Hương Gián			50.339.717
14	Công trình Tuyến ống cấp nước phía nam khu CN Song Khê – Nội Hoàng			92.618.948
15	Công trình mạng lưới cấp nước thôn Kim Xuyên, xã Tân An			734.588.359
16	Công trình mạng lưới cấp nước phố Thanh Hưng, thị trấn Đồi Ngô, Lục Nam			204.750.280
17	Công trình mạng lưới cấp nước khu dân cư thị trấn Tân Dân			95.639.738
18	Công trình mạng lưới cấp nước Công ty ITALISA khu CN Song Khê – Nội Hoàng			112.705.033
	Tổng cộng	12.046.406.263	13.604.554.664	15.434.038.867

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 và BCTC soát xét giữa niên độ 2019 của CTCP Nước sạch Bắc Giang)

8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	5,12	4,02

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

(TSLĐ/Nợ ngắn hạn)			
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	4,90	3,66
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	15,56	13,48
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	18,42	15,59
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số: Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,14	5,10
Hệ số: Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,15	3,35
Hệ số: Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,75	2,86
Hệ số: Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,34	5,89
Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	%	3,21	3,43
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	1,73	2,23

(Nguồn: Tính toán theo số liệu trên BCTC kiểm toán năm 2017, 2018 của CTCP Nước sạch Bắc Giang)

9. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Bảng số 13: Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	
		Giá trị	% tăng giảm so với năm 2018
Tổng doanh thu	Tr. đồng	140.000	8,77%
Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.200	(48,63%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu	%	2,29	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	1,76	-
Tỷ lệ chia cổ tức	%/MG	1,06	-

(Nguồn: BCTC năm 2018 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của CTCP Nước sạch Bắc Giang)

⚡ Căn cứ đạt được kế hoạch:

Hàng năm, Công ty đã đưa ra các giải pháp trọng tâm để thực hiện thành công Kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể cho các năm tiếp theo như sau:

- Tăng cường công tác quản lý để sản xuất nước an toàn, cung cấp nước cho khách hàng đảm bảo tiêu chí: Lưu lượng, áp lực và chất lượng nước.
- Tiếp tục đầu tư và áp dụng công nghệ mới tại các Nhà máy nước để nâng cao chất lượng nước và khả năng quản lý, lắp SCADA, bể xử lý bùn...
- Xây dựng phương án vận hành khi công ty vừa sản xuất, vừa mua và phân phối nguồn nước của Công ty DNP.
- Đầu tư công nghệ vào quản lý kinh doanh, nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng doanh thu như sử dụng hóa đơn điện tử, trả tiền nước qua tài khoản..., tăng cường và đổi

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

mới công tác dịch vụ khách hàng trong tình hình mới khi có sự cạnh tranh trong kinh doanh nước sạch

- Chú trọng công tác đào tạo tại chỗ, nâng cao trình độ chuyên môn, cũng như kỹ năng giao tiếp, ứng xử khách hàng thành chuẩn mực văn hóa trong Công ty.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác quản lý đồng hồ nước để quản lý sản lượng nước cung cấp, giảm thất thoát thất thu. Kiểm tra giá biểu đúng với đối tượng, mục đích sử dụng nhằm đảm bảo giá bán bình quân tăng trưởng ổn định.
- Tổ chức công tác thất thoát, thất thu: Thành lập tổ chống thất thoát để phân vùng tách mạng, lắp đặt SCADA trên mạng, tăng cường quản lý kiểm tra mạng phát hiện kịp thời những điểm vỡ, rò rỉ đường ống dưới lòng đất, bảo dưỡng đồng hồ đo nước đảm bảo chính xác trong đo đếm.
- Hoàn thiện phần mềm quản lý tài sản, sử dụng có hiệu quả các ứng dụng của phần mềm quản lý EKGIS
- Tiếp tục nghiên cứu và sắp xếp lại mô hình tổ chức quản lý tại phường, xã cho phù hợp và mang lại hiệu quả cao.
- Phối hợp tốt với các bộ phận khác để phát triển khách hàng theo kế hoạch. Tiếp tục mở rộng mạng lưới cấp nước tại các xã Tân Dân, Hương Xuân, Hương Gián và thị trấn Đồi Ngô.
- **Đánh giá kết quả đạt được đến thời điểm hiện nay so với kế hoạch 2019:**

Tính đến 30/6/2019, tổng doanh thu của Công ty đạt 67,35 tỷ đồng, bằng 48,11% kế hoạch đề ra cả năm, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 2,03 tỷ đồng, bằng 63,44% so với kế hoạch đề ra cả năm. Tổng doanh thu 09 tháng đầu năm 2019 đạt 111,75 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 4,29 tỷ đồng bằng 134,06% kế hoạch. Nguyên nhân là trong năm 2019, Công ty đã tích cực mở rộng mạng lưới cấp nước ra các khu vực ngoại thị TP. Bắc Giang dẫn tới số lượng khách hàng và sản lượng tiêu thụ tăng cao (9 tháng đầu năm 2019 công ty đã phát triển thêm được xấp xỉ 6.000 khách hàng). Đồng thời, trong năm 2019 Công ty đã áp dụng giá bán nước sạch mới được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt, có hiệu lực kể từ ngày 01/06/2019.

10. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

Bảng số 14: Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

STT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý
I	Thuê đất miễn tiền thuê đất				
1	Số 386 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang	1.164,10	Đất đang sử dụng làm văn phòng Công ty CP Nước sạch Bắc Giang/Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Thuê đất của nhà nước, thời hạn sử dụng đến 6/2055, miễn tiền thuê đất	- Hợp đồng thuê đất: 1133/HĐ/TD ngày 19/9/2007; - Quyết định thuê đất: 1319/QĐ-UBND ngày 21/8/2007 - Giấy CNQSDĐ: Số AL 036447,

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

STT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý
					cấp ngày 04/10/2007 do UBND tỉnh Bắc Giang cấp
2	Số 352 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang	2.185,00	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Thuê đất của nhà nước, thời hạn sử dụng đến 31/5/2051, miễn tiền thuê đất	- Hợp đồng thuê đất: 610/HĐ/TĐ ngày 20/6/2006; - Quyết định thuê đất: 773/QĐ-UBND ngày 31/5/2006; - Giấy CNQSDĐ: Số AE 868718, cấp ngày 31/5/2006 do UBND tỉnh Bắc Giang cấp
		239,00	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh		- Hợp đồng thuê đất: 610/HĐ/TĐ ngày 20/6/2006; - Quyết định thuê đất: 773/QĐ-UBND ngày 31/5/2006; - Giấy CNQSDĐ: Số AE 868719, cấp ngày 31/5/2006 do UBND tỉnh Bắc Giang cấp
3	Khu Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang	293,10	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Thuê đất của nhà nước, thời hạn sử dụng đến 31/5/2051, miễn tiền thuê đất	- Quyết định thuê đất: 773/QĐ-UBND ngày 31/5/2006; - Giấy CNQSDĐ: Số BB 868721, cấp ngày 31/5/2006 do UBND tỉnh Bắc Giang cấp
4	Khu phố 10, phường Trần	3.758,00	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Thuê đất của nhà nước, thời	- Hợp đồng thuê đất: 748 /HĐ/TĐ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

STT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý
	Nguyên Hân, thành phố Bắc Giang		doanh	hạn sử dụng đến 03/6/2055, miễn tiền thuê đất	ngày 20/5/2010; - Quyết định giao đất 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2010; - Giấy CNQSDĐ: Số BB 166992, cấp ngày 07/7/2010 do UBND tỉnh Bắc Giang cấp
5	Khu phố 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang	6.844,60	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Thuê đất của nhà nước, thời hạn sử dụng đến 31/5/2051, miễn tiền thuê đất	- Hợp đồng thuê đất: 610/HĐ/TĐ ngày 20/6/2006; - Quyết định thuê đất: 773/QĐ-UBND ngày 31/5/2006; - Giấy CNQSDĐ: Số AE 868720, cấp ngày 31/5/2006 do UBND tỉnh Bắc Giang cấp.
		1.929,20	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh		- Hợp đồng thuê đất: 1862/HĐTĐ ngày 29/10/2014; - Quyết định thuê đất: 702/QĐ-UBND, ngày 16/10/2014; - Giấy CNQSDĐ: Số BX519015, cấp ngày 11/11/2014 do UBND tỉnh Bắc Giang cấp.
6	Thôn Khôi, xã Tân An, huyện Yên Dũng, thành phố	432,00	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Thuê đất của nhà nước, 50 năm kể từ ngày	Quyết định thuê đất: 2203/QĐ-CT ngày 31/12/2001

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

STT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý
	Bắc Giang			31/12/2001, miễn tiền thuê đất	
		108,00	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Đất Công ty được giao quản lý và sử dụng, chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 31/03/2016 của UBND huyện Yên Dũng
7	Thôn Phúc Mãn, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, thành phố Bắc Giang	1.900,00	Xây dựng Trạm bơm	Đất Công ty được giao quản lý và sử dụng, chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Quyết định số 1007/CT ngày 09/11/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Bắc
II Thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm					
8	Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, thành phố Bắc Giang	7.298,50	Xây dựng hệ thống cấp nước sạch	Thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, thời gian thuê đến ngày 17/06/2054	Hợp đồng số 52/2019/HĐKT-ĐT ký ngày 18/04/2019 ký giữa CTCP phát triển Hạ tầng khu công nghiệp Bắc Giang và CTCP Nước sạch Bắc Giang

Nguồn: Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang

11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng: 6.326.897 cổ phần (chiếm tỷ lệ 34,86%)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)

4. Giá khởi điểm đấu giá: 19.071 đồng/cổ phần

Trong trường hợp giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu BGW trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán đấu giá chuyển nhượng vốn cao hơn giá khởi điểm đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt thì giá khởi điểm bán đấu giá là giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu BGW trên sàn giao dịch Upcom.

5. Cơ sở tính giá khởi điểm:

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 287-19/CT-ĐG/VAE ngày 16/08/2019 do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam ban hành về việc xác định Giá trị doanh nghiệp và giá khởi điểm cổ phần để thực hiện chào bán đấu giá phần vốn Nhà nước tại Công ty CP Nước sạch Bắc Giang tại thời điểm ngày 31/12/2018. Giá trị một cổ phần của Nhà nước nắm giữ tại thời điểm 31/12/2018 là 19.071 đồng/cổ phần

Ngày 16/10/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 1705/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang. Theo đó, giá khởi điểm chào bán cổ phần của Nhà nước đầu tư tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang được phê duyệt là 19.071 đồng/cổ phần (*Bằng chữ: Mười chín nghìn, không trăm bảy mươi một đồng trên một cổ phần*). Trong trường hợp giá khởi điểm thấp hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chuyển nhượng vốn.

Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang là Công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường UPCOM, do vậy, để đảm bảo đúng quy định, giá khởi điểm là giá được xác định như sau:

- Trường hợp 1: Nếu giá tham chiếu bình quân 30 phiên giao dịch liên tiếp trước ngày công bố thông tin thấp hơn 19.071 đồng/ 01 cổ phần, giá khởi điểm chuyển nhượng vốn là 19.071 đồng/ 01 cổ phần.

- Trường hợp 2: Nếu giá tham chiếu bình quân 30 phiên giao dịch liên tiếp trước ngày công bố thông tin cao hơn 19.071 đồng/ 01 cổ phần, giá khởi điểm chuyển nhượng vốn là tham chiếu bình quân 30 phiên trước ngày công bố thông tin.

6. Phương thức chuyển nhượng vốn:

Chuyển nhượng vốn qua hình thức Đấu giá công khai thông thường tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. Tổ chức đấu giá:

7.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax : (84-24) 3934 7818
- Website: www.hnx.vn

7.2. Địa điểm tổ chức bán đấu giá cổ phần:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax : (84-24) 3934 7818
- Website: www.hnx.vn

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn: Quý IV năm 2019.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá bán cổ phần của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành. Tổ chức thực hiện chuyển nhượng cổ phần; tổ chức bán đấu giá cổ phần; tổ chức tư vấn và các đại lý đấu giá sẽ thực hiện việc công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định hiện hành của pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán, sau đó tiến hành cho các nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đối với cổ đông là người nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài được quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Theo đó, đối với Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%;

Căn cứ ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang thì giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 49%. Mã ngành 7110 - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: Tư vấn lập dự án, thiết kế, thẩm định và giám sát thi công công trình cấp thoát nước) thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại Hiệp định WTO, FTAs, AFAS.

Hiện nay, tỷ lệ cổ phần sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0%, UBND tỉnh Bắc Giang chào bán 34,86% cổ phần sở hữu tại Công ty. Do vậy, tại đợt chào bán cổ phần của CTCP Nước sạch Bắc Giang do Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang sở hữu. Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa số cổ phần chào bán là 6.326.897 cổ phần.

UBND tỉnh Bắc Giang khuyến cáo các nhà đầu tư nước ngoài nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật Việt Nam về giới hạn tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại BGW khi tham gia đấu giá cổ phần.

Trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài thực hiện (đã thanh toán tiền mua cổ phần) mua một phần hay toàn bộ số lượng cổ phần BGW chào bán, thì tỷ lệ phân bổ thực tế cho nhà đầu tư nước ngoài sẽ căn cứ theo tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại ngày thực hiện chuyển quyền sở hữu đấu giá tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Nếu nhà đầu tư nước ngoài không được mua hết số cổ phần đăng ký do phải tuân thủ các quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài thì số tiền nhà đầu tư

nước ngoài đã thanh toán tương ứng với số cổ phần không được mua sẽ được UBND tỉnh Bắc Giang hoàn trả lại cho nhà đầu tư.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn: Không có.

12. Các loại thuế có liên quan:

Thuế Thu nhập doanh nghiệp: Công ty có nghĩa vụ nộp thuế TNDN theo thuế suất là 20% tính trên thu nhập chịu thuế.

Thuế Giá trị gia tăng: Công ty nộp thuế Giá trị gia tăng theo hướng dẫn của luật thuế hiện hành.

Đối với các loại thuế khác: Công ty tuân thủ theo Luật thuế và các chính sách về thuế theo quy định hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp.

Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang tự kê khai, quyết toán và chịu trách nhiệm với cơ quan có thẩm quyền về tiền thuê đất và các loại thuế theo quy định của nhà nước. Sau thời điểm công bố thông tin, số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty có thể có sự thay đổi do kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền (Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra, Thuế...)

Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang kê khai và nộp theo quy định pháp luật hiện hành về các loại thuế có liên quan khi chuyển nhượng vốn nhà nước.

13. Các thông tin khác:

❖ **Về hạng mục công trình tuyến ống cấp nước và hệ thống cấp nước thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam**

Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

Căn cứ báo cáo số 345/BC-NSBG ngày 28/8/2019 của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang về báo cáo danh mục tuyến ống cấp nước trên địa bàn thành phố chưa có giá trị tài sản

Căn cứ văn bản số 1039/UBND-KT của UBND tỉnh Bắc Giang ngày 29/3/2019 về việc xây dựng phương án hoàn trả vốn nhà nước đầu tư xây dựng công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam

Hiện tại, Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang đang được tạm giao quản lý, khai thác sử dụng 48 hạng mục công trình tuyến ống cấp nước (các hạng mục cấp nước trong các khu dân cư, đô thị mới trên địa bàn thành phố Bắc Giang) và hệ thống cấp nước thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam (dự tính tổng giá trị khoảng 200 tỷ đồng).

Đối với 48 hạng mục công trình tuyến ống cấp nước, do chưa có hướng dẫn cụ thể trong công tác bàn giao các hạng mục công trình sang Công ty cổ phần nên các Chủ đầu tư chưa đủ điều kiện bàn giao tài sản cho Công ty, dẫn đến chưa đủ căn cứ pháp lý để đưa các hạng mục tài sản này vào xác định giá trị doanh nghiệp.

Cụ thể 48 hạng mục công trình tuyến ống cấp nước được bàn giao từ các chủ đầu tư như sau:

- Chủ đầu tư là các Ban Quản lý dự án của UBND thành phố: 32 hạng mục
- Chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án Công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh: 05 hạng mục

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Chủ đầu tư là Bộ tư lệnh Quân đoàn II và Tỉnh đội: 02 hạng mục
- Chủ đầu tư là doanh nghiệp và hợp tác xã: 07 hạng mục
- Các chủ đầu tư khác: 02 hạng mục

Đối với tài sản công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đồi Ngô – huyện Lục Nam, căn cứ văn bản số 1039/UBND-KT của UBND tỉnh Bắc Giang ngày 29/3/2019, CTCP Nước sạch Bắc Giang xây dựng phương án hoàn trả phần vốn nhà nước đã đầu tư xây dựng công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam theo thời gian khấu hao tài sản cố định (trên cơ sở chi phí vận hành và doanh thu thu được hàng năm từ việc khai thác, sử dụng công trình). Như vậy, tài sản công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đồi Ngô – huyện Lục Nam không được tính vào giá trị phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, không làm tăng vốn hay thay đổi cơ cấu vốn của Công ty.

Trong quá trình sản xuất kinh doanh nước sạch tại địa bàn thành phố Bắc Giang, Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang vẫn đang tiếp nhận các hạng mục tuyến ống từ các dự án đô thị để cấp nước phục vụ nhu cầu của người dân thành phố và các địa bàn lân cận. Sau khi có quyết định xử lý tài sản của cấp có thẩm quyền về việc bàn giao tài sản là các hạng mục tuyến ống và Hệ thống cấp nước thị trấn Đồi Ngô – huyện Lục Nam, Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang sẽ thực hiện theo các quy định của pháp luật.

❖ Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang tuân thủ theo quy định tại Điều 38a Nghị định 91/2015/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP của Chính Phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

“c) Khi chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho cơ quan đại diện chủ sở hữu khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho cơ quan đại diện chủ sở hữu theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của công ty cổ phần thấp hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho cơ quan đại diện chủ sở hữu theo giá được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận).

d) Cơ quan đại diện chủ sở hữu phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong trường hợp giao dịch ngoài hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) cho các nhà đầu tư biết và thực hiện."

Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang (Mã chứng khoán: BGW) được đăng ký giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Do đó, nhà đầu tư khi mua cổ phiếu BGW theo phương thức đấu giá phải thanh toán tiền mua cho Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang theo giá giao dịch là giá sàn nếu trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch cổ phiếu BGW tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định. Trường hợp giá giao dịch tính theo giá sàn thấp hơn giá thanh toán được xác định hoặc không có giá sàn do ngày mở cuộc đấu giá công khai không có giao dịch thì nhà đầu tư mua cổ phiếu BGW theo phương thức đấu giá phải thanh toán tiền mua cho Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang theo giá được xác định.

Việc công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại BGW khi giao dịch ngoài hệ thống giao dịch trên thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) sẽ được thực hiện theo quy định.

❖ Hồ sơ đấu giá

Bộ hồ sơ đấu giá được công bố bao gồm:

- Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

- Bản Công bố thông tin theo mẫu quy định tại Nghị định 32/2018/NĐ-CP;
- Tài liệu chứng minh Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang có số cổ phần bán đấu giá để chuyển nhượng vốn là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;
- Quy chế bán đấu giá cổ phần;
- Các tài liệu khác có liên quan.

❖ Phương tiện, địa điểm công bố thông tin

- Bộ hồ sơ đấu giá được công khai cho nhà đầu tư trước ngày đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày tại:

- Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc, một tờ báo địa phương nơi Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang có trụ sở chính (Bắc Giang);

- Website của UBND tỉnh Bắc Giang, BGW, IRS và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Việc chuyển nhượng vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần nhằm mục đích:

- Thực hiện đúng chủ trương Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020. Thực hiện theo đề án tái cơ cấu doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang quản lý;

- Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn Nhà nước tại Công ty thu về Ngân sách Nhà nước khoản vốn để đầu tư cho các dự án, ngành nghề quan trọng khác, thực hiện đúng theo chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước;

- Huy động vốn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước để nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công nghệ, phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp;

- Nâng cao vai trò làm chủ thật sự; gắn chặt trách nhiệm, công việc và quyền lợi của cổ đông, tạo động lực thúc đẩy công tác điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh có hiệu quả, nâng cao thu nhập của người lao động, của cổ đông và lợi nhuận Công ty.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Trụ sở chính: Số 82 Hùng Vương, Phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: (0204) 3829 003 Fax: (0204) 3855 012

Website: www.bacgiang.gov.vn

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

Trụ sở chính: Số 386, đường Xương Giang, Phường Ngô Quyền, TP. Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: (0204) 3855 757 Fax: (0204) 3554 717

Website: www.bacgiangwsc.com.vn

3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax: (84-24) 3934 7818

Website: www.hnx.vn

4. Tổ chức tư vấn xây dựng Phương án chuyển nhượng vốn và Hồ sơ công bố thông tin:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ: Tầng 12 Tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3.944.666 Fax: (024) 3.944.8071

Website: www.irs.com.vn

5. Tổ chức thẩm định giá

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 11, Tòa nhà Sông Đà, ngõ 165 đường Cầu Giấy, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (024) 6267 0491

Fax: (024) 62670494

Website: www.vae.com.vn

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin này được Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang cung cấp. Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang và CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia khuyến nghị các Nhà đầu tư nên nghiên cứu cẩn trọng và tham khảo Bản công bố thông tin và các tài liệu liên quan đến cuộc đấu giá để tìm hiểu, đánh giá một cách chính xác, khách quan các thông tin về doanh nghiệp trước khi quyết định đầu tư và Nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia được hoàn toàn miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

Việc chuyển nhượng vốn này không phải là đợt huy động vốn cho Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang.

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bắc Giang, ngày 02 tháng 12 năm 2019

ĐẠI DIỆN

CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CTCP NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY



HƯƠNG XUÂN CÔNG

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG**



TRẦN ĐĂNG ĐIỀU

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2019

**ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA
KHỐI TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**



HOÀNG VĂN BỘ